

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 22 tháng 3 năm 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Đạt.

Các Hội thẩm: Ông Vi Văn Bốn: Bí thư Đoàn xã Châu Lý, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Ông Lương Văn Núi. Chủ tịch Hội cựu chiến binh xã Châu Đình, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Ký: Kiểm sát viên:

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS, ngày 05 tháng 2 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 09/ 3/2018 đối với bị cáo:

1- **Vũ Thị T:** Sinh năm 1979, tại xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: xóm D, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Làm nông nghiệp. Trình độ văn hóa: 2/12.

Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nữ.

Con ông: Vũ Minh T và con bà Nguyễn Thị L.

Chồng Hoàng Quý Hải D, con có hai người lớn 21 tuổi, nhỏ 17 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 1 năm 2018. Có mặt.

Người làm chứng:

Anh Hoàng Võ Quang H: Sinh năm 2001. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp:

Ông Hoàng Quý Hải D: sinh năm 1973.

Đều trú tại: xóm D, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 03/ 1/ 2018, tại xóm Đ, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An Công an huyện Q đã phát hiện bắt quả tang Hoàng Võ Quang H, sinh năm 2001, trú tại xóm D, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An đang vận chuyển 02 bịch pháo có trọng lượng 1,8 kg để bán. Công an huyện Q đã tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Võ Quang H, đồng thời là nhà ở của Vũ Thị T(Mẹ đẻ của H) đã phát hiện thu giữ 27,45 kg pháo các loại. Quá trình điều tra xác định ngày 18/12/2017 Vũ Thị T đã đi đến khu vực biên giới Việt Nam -Trung Quốc, thuộc tỉnh Lạng Sơn mua 21,55 kg pháo nổ và 7,7 kg pháo hoa với số tiền là 4.520.000đ đưa về nhà cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời.

Tại bản giám định kết luận số 95/ KL- PC54 ngày 08/1/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “ Bảy mẫu vật (ký hiệu M1, M3, M5, M6, M8, M9, M11) gửi tới giám định là pháo nổ, khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ có trọng lượng là 21,55 kg.

Bốn mẫu vật ký hiệu M2, M4, M7, M10 gửi tới giám định đều là pháo hoa, khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ.

Bản cáo trạng số: 04/HS-VKSQH ngày 04/ 2 /2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vũ Thị T về tội “ Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Vũ Thị T về tội “ Buôn bán hàng cấm”

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1,4 Điều 190 và điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Vũ Thị T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 21,55 kg pháo nổ, 7,7 kg pháo hoa. Trả cho bị cáo Vũ Thị T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA- NOVO, biển kiểm soát 37H1-133.06, trả lại cho Hoàng Võ Quang H 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen.

Truy thu số tiền 1.700.000đ do bán pháo mà có đối với Vũ Thị T.

Đối người bán pháo nổ cho bị cáo Vũ Thị T không xác minh được họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Hoàng Võ Quang H có hành vi đưa pháo nổ đi bán nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp xử lý hành chính.

Bị cáo Vũ Thị T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo, người làm chứng, kết luận số 95/ KL- PC54 ngày 08/1/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, biên bản sự việc, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng. Bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau; Ngày 18 tháng 12 năm 2017, Vũ Thị T đã có hành vi mua 21,55kg pháo nổ và 7,7 kg pháo hoa mục đích đem về bán kiếm lời. Số pháo trên bị cáo Vũ Thị T chưa kịp tiêu thụ hết thì bị phát hiện bắt quả tang. Do vậy bị cáo Vũ Thị T đã phạm vào tội “ Mua bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

[3]. Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Vũ Thị T cố ý thực hiện tội phạm “ Mua bán hàng cấm” là tội phạm nghiêm trọng . Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Thị T là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến độc quyền quản lý pháo nổ của Nhà nước. Hành vi này làm mất ổn định trật tự tại địa bàn.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Vũ Thị T không có tiền án, tiền sự, nhân thân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 21,55 kg pháo nổ, 7,7 kg pháo hoa. Trả cho bị cáo Vũ Thị T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA- NOVO, biển kiểm soát 37H1- 133.06, trả lại cho Hoàng Võ Quang H 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen.

Truy thu số tiền 1.700.000đ do bán pháo mà có đối với Vũ Thị T.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy điều kiện gia đình còn khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối người phụ nữ bán pháo nổ cho bị cáo Vũ Thị T không xác minh được họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Hoàng Võ Quang H có hành vi đưa pháo nổ đi bán nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q xử lý hành chính là đủ.

[5] Về án phí. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Vũ Thị T** phạm tội “Buôn bán hành cấm”

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Xử phạt bị cáo **Vũ Thị T: 18** (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là 03/ 1 / 2018.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 21,55 kg pháo nổ, 7,7 kg pháo hoa chi tiết thể hiện tại phiếu gửi vật chứng ngày 19 / 1/ 2018 của Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Trả cho bị cáo **Vũ Thị T** 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA- NOVO, biển kiểm soát 37H1-133.06, trả lại cho **Hoàng Võ Quang H** 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS. Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm ngàn) đồng đối bị cáo **Vũ Thị T**.

Án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS: Bị cáo **Vũ Thị T** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Q.
- Công an huyện Q.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Q.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÀO VĂN ĐẠT

